

Biên Hòa, ngày 06 tháng 8 năm 2024

Số: 30/2024/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Văn Hùng.

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 634/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2024 về việc yêu cầu “*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp số: 1082/2024/QĐST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* ông **Phan Văn H**, sinh năm 1956;

Địa chỉ: **số C, tổ D, khu phố I, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngày 08/5/2024, ông **Phan Văn H** nộp đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên bố bà **Võ Thị H1**, sinh năm 1958; nơi cư trú: **số C, tổ D, khu phố I, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**, là người mất năng lực hành vi dân sự.

Lý do, bà **Võ Thị H1** (vợ của ông **H**) bị mắc bệnh Parkinson kèm theo chứng trầm cảm, hoang tưởng, ảo giác, không tự chủ và không điều khiển được hành vi, được Hội đồng giám định Y khoa tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể 85%.

Mục đích: Đề cử người giám hộ cho bà **Võ Thị H1** trong việc giải quyết các giao dịch dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Xét thấy, bà **Võ Thị H1** có cha là ông **Võ Trọng T** (đã chết năm 2012) và mẹ là bà **Lê Thị C** (đã chết năm 2013); ông **Phan Văn H** và bà **Võ Thị H1** là vợ chồng (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 379, đăng ký ngày 18/02/1982 tại **UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**). Ông **H** và bà **H1** có 02 người con gồm: anh **Phan Thanh L**, sinh năm 1982 và chị **Phan Thị Hoài B**, sinh năm 1984, ngoài ra không còn người con nào khác.

Vì vậy, ông **H**, anh **L** và chị **B** cùng là người có quyền, lợi ích liên quan với bà **H1**. Theo lời khai của anh **L** và chị **B**, cùng đồng ý để cho ông **H** là người làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà **Võ Thị H1** là người mất năng lực hành vi dân sự, nên ông **H** có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Bà **Võ Thị H1**, cư trú tại: **số C, tổ D, khu phố I, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**. Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

[3] Về nội dung yêu cầu:

Theo nội dung đơn yêu cầu, ông **H** trình bày: Vào năm 2019, bà **Võ Thị H1** bị mắc bệnh Parkinson kèm theo chứng trầm cảm, hoang tưởng, ảo giác, không tự chủ và không điều khiển được hành vi, được Hội đồng giám định Y khoa tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể 85%.

Theo đơn yêu cầu, ngày 08/7/2024 Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa ban hành Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với bà **Võ Thị H1** theo quy định tại Điều 377 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y tâm thần số 5518/KLGD ngày 15/7/2024 của **Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Thành phố H**, đã kết luận đối với bà **Võ Thị H1**, như sau:

- Về Y học: Đương sự bị Sa sút tâm thần mức độ nặng do bệnh Alzheimer khởi phát sớm (F00.0 - ICD10).

- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định bà **Võ Thị H1**, sinh năm 1958, là người mất năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ Điều 22, 53, 54 của Bộ luật Dân sự năm 2015, xét yêu cầu của ông **Phan Văn H** là có cơ sở, nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông **Phan Văn H** là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu tại phiên họp phù hợp với nhận định nêu trên, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149 và các Điều 361, 369, 370, 371, 372, 376, 377, 378 và khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22, 53, 54 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông **Phan Văn H**.

2. Tuyên bố bà **Võ Thị H1**, sinh năm 1958; nơi cư trú: **số C, tổ D, khu phố I, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**, là người mất năng lực hành vi dân sự.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông **Phan Văn H** thuộc trường hợp được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp và Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND TP Biên Hòa (2);
- THADS TP Biên Hòa (1);
- Đương sự (2);
- Lưu HS, VP (2).

Trần Văn Hùng

